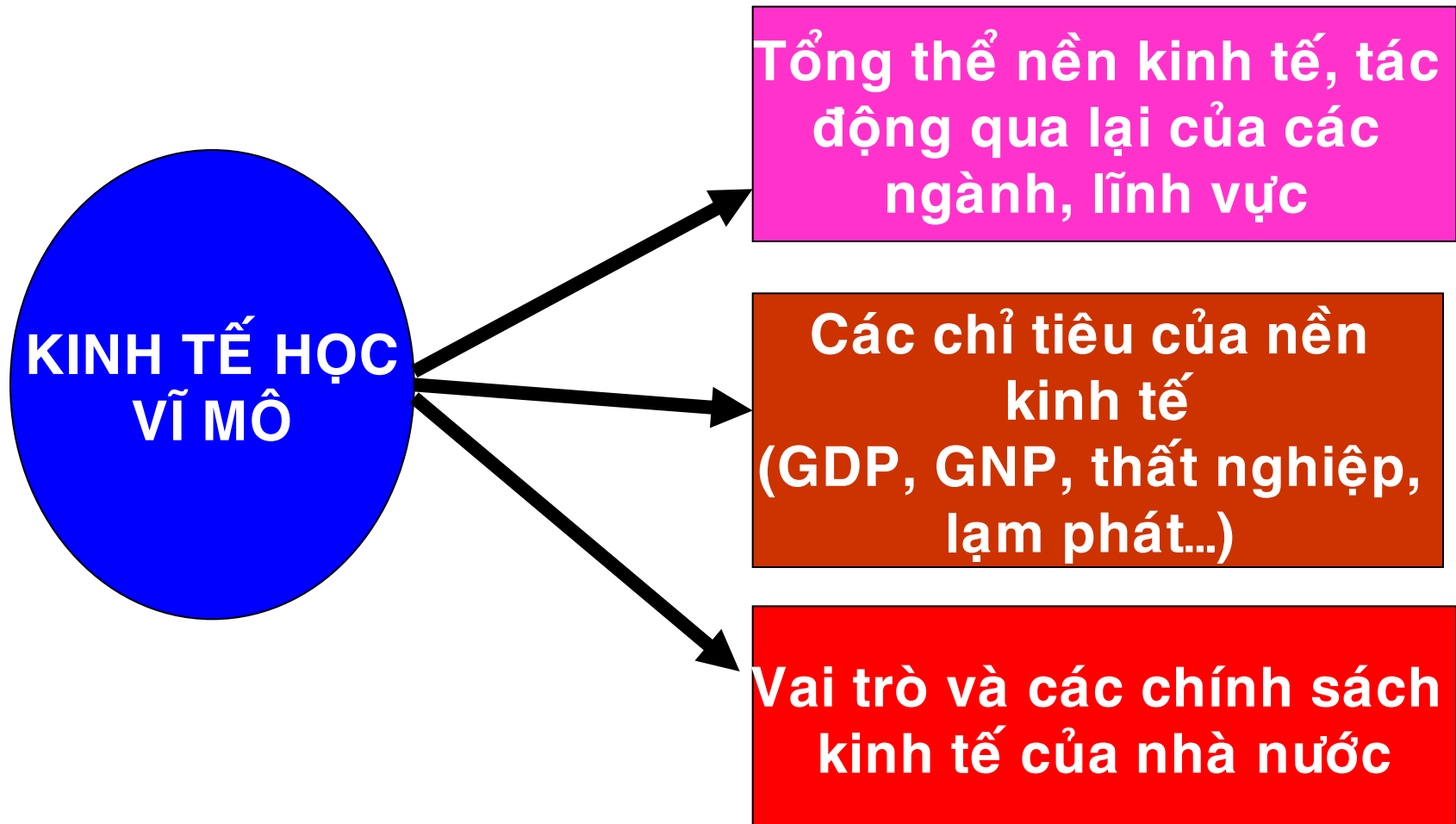


CHƯƠNG 5

TỔNG QUAN VỀ KINH TẾ VĨ MÔ, TỔNG CUNG – TỔNG CẦU

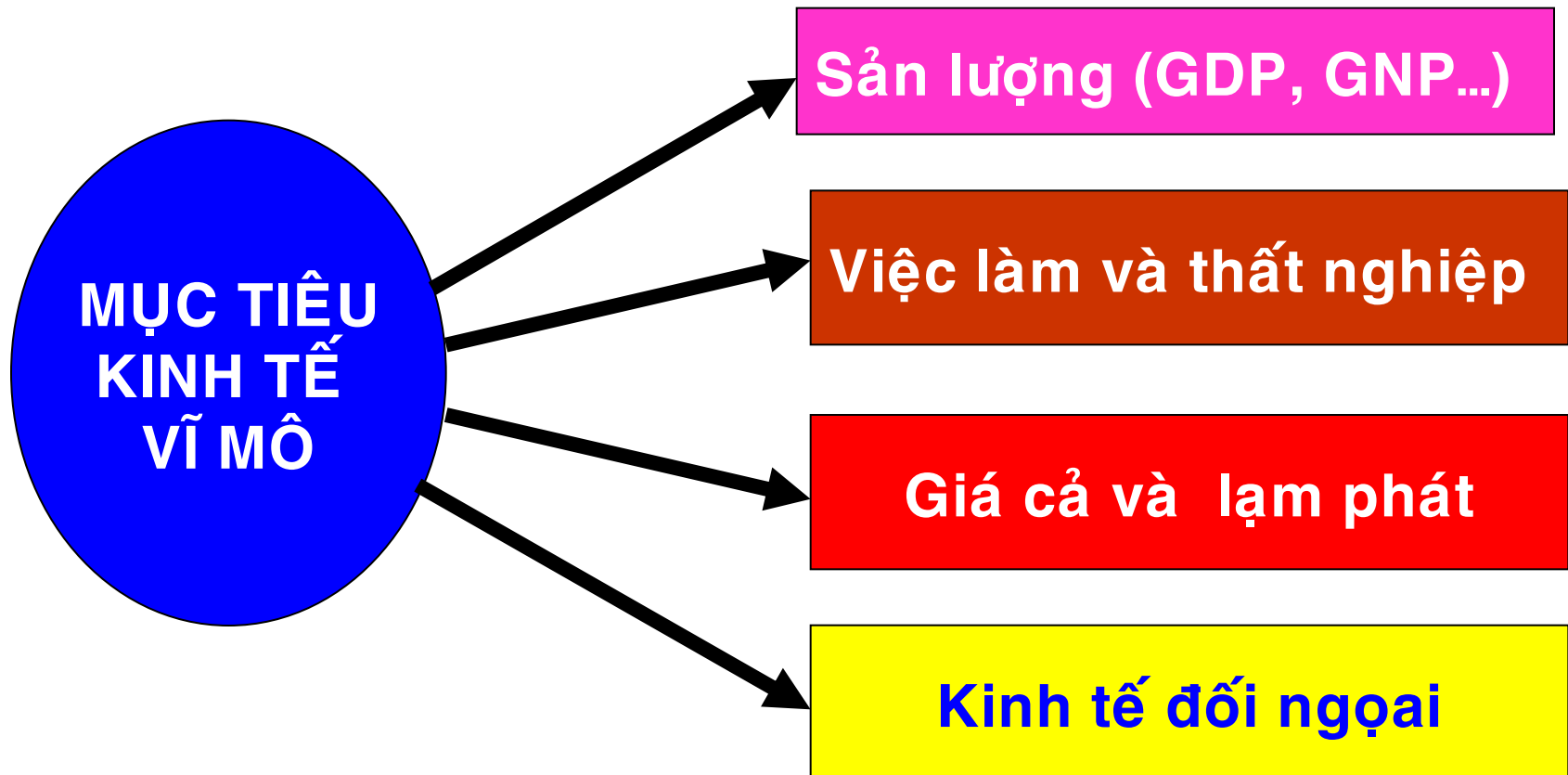


1. CÁC MỤC TIÊU VÀ CÔNG CỤ CỦA KINH TẾ VĨ MÔ



1. CÁC MỤC TIÊU VÀ CÔNG CỤ CỦA KINH TẾ VĨ MÔ

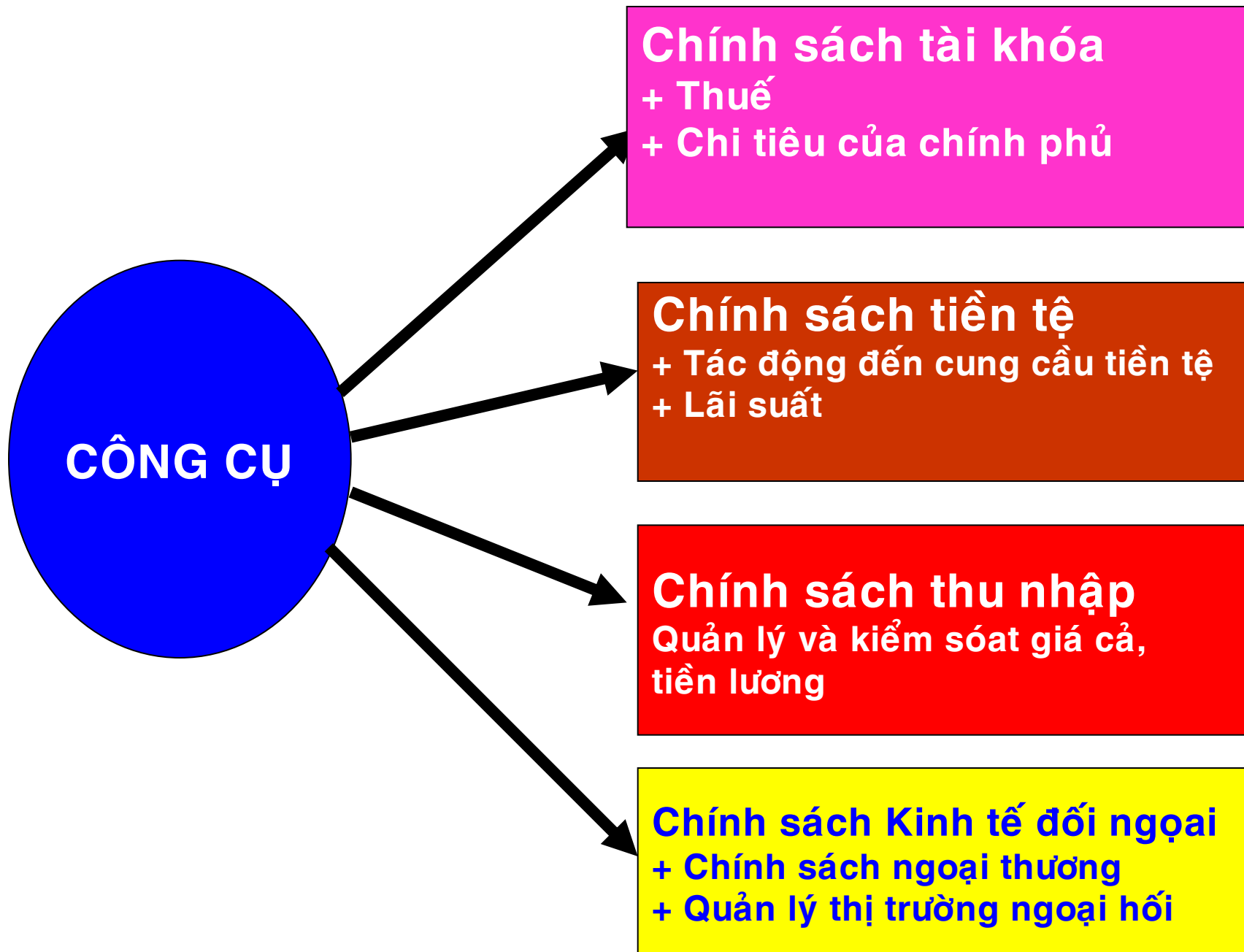
1.1. Các mục tiêu của kinh tế vĩ mô:



1. CÁC MỤC TIÊU VÀ CHÍNH SÁCH KINH TẾ VĨ MÔ

1.2. Các công cụ chính sách kinh tế vĩ mô:

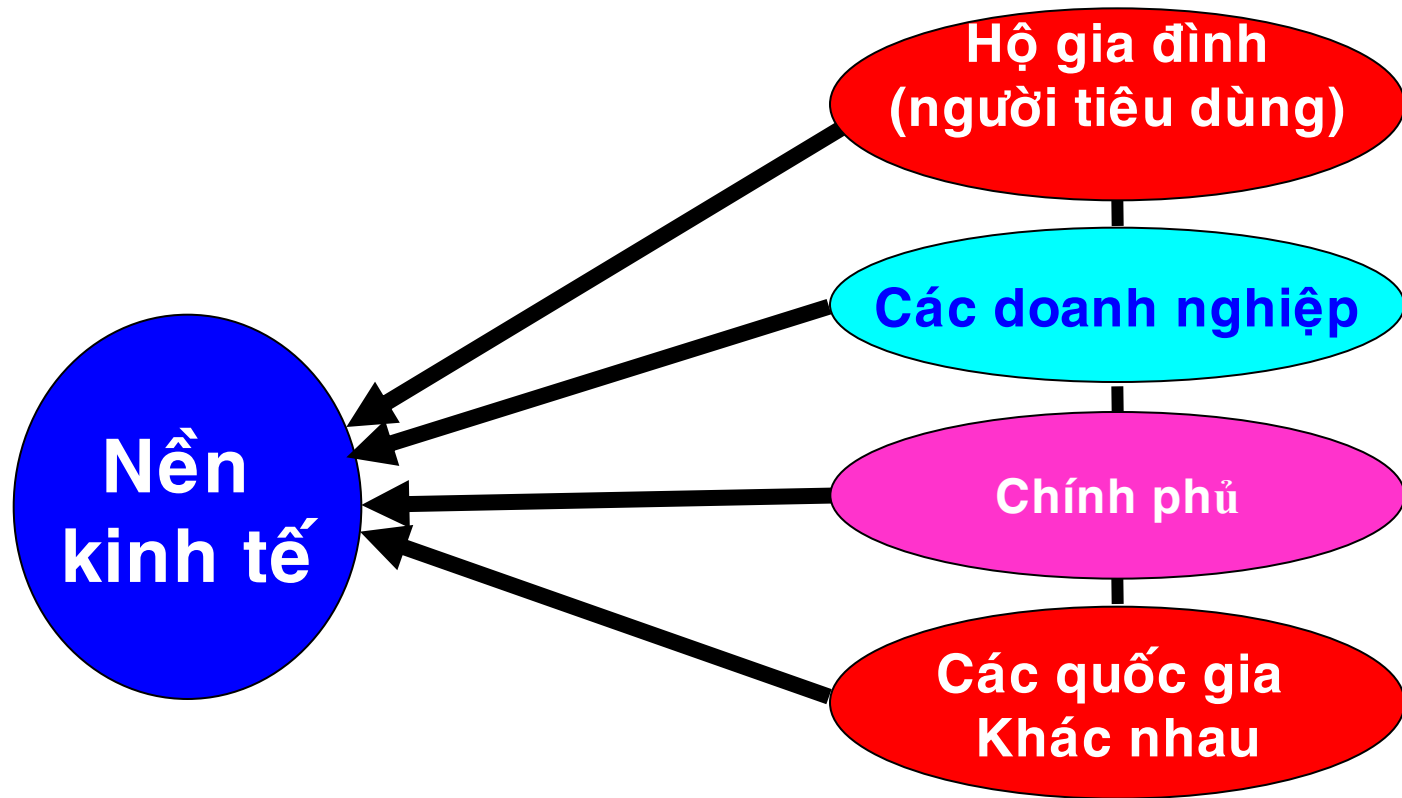
Muốn thực hiện những mục tiêu của kinh tế vĩ mô, chính phủ cần có những công cụ nhất định, đó chính là những công cụ chính sách có thể gây tác động đến một hoặc nhiều mục tiêu.



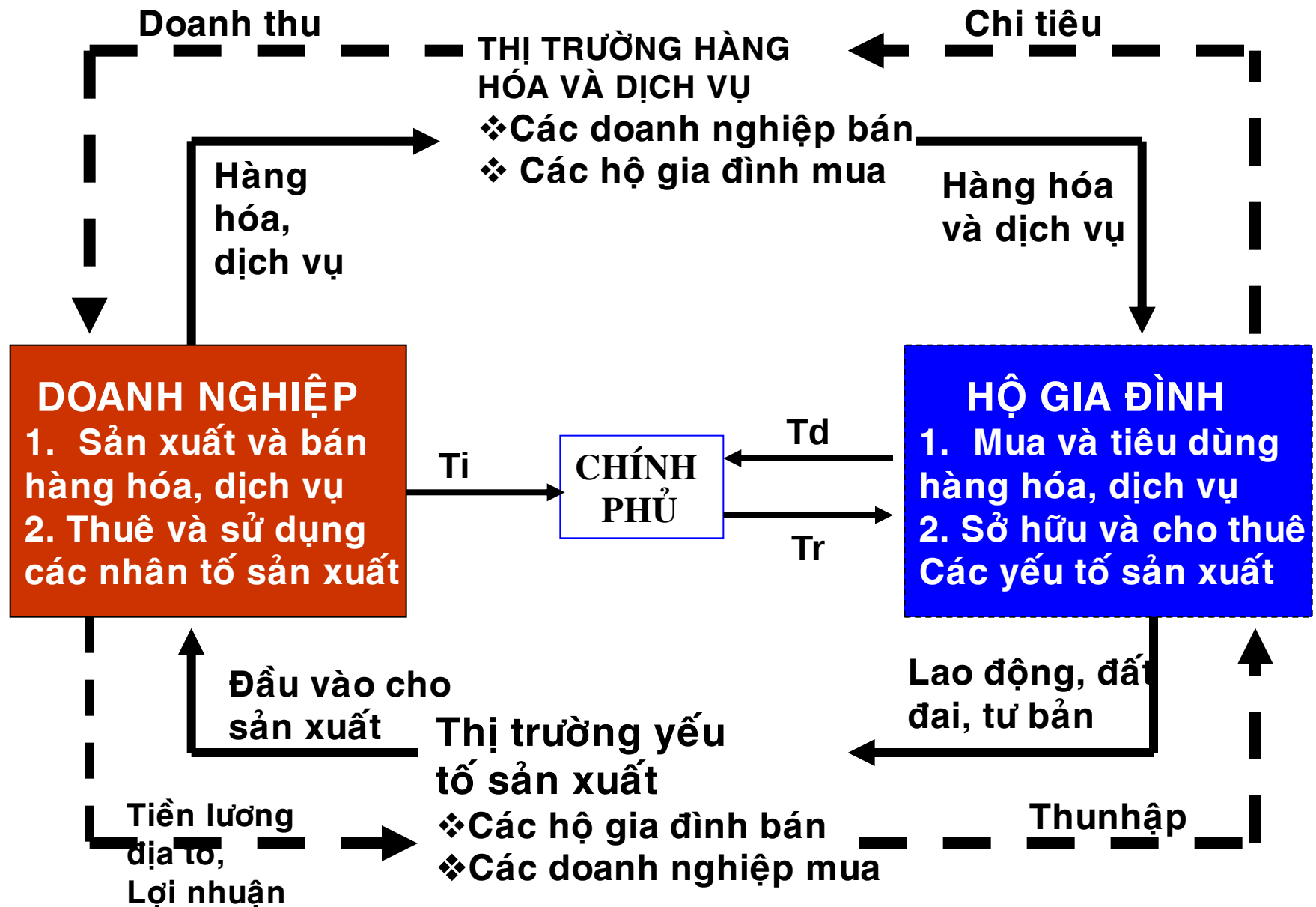
2. VẤN ĐỀ BÊN TRONG NỀN KINH TẾ VĨ MÔ

2.1. Những tác nhân và chu trình của nền kinh tế

- Các tác nhân chủ yếu:



Biểu đồ vòng chu chuyển (Circular – flow diagram)



2.2 Hoạt động của nền kinh tế vĩ mô

Các công cụ chính sách

- Chính sách tài khóa
- Chính sách tiền tệ
- Chính sách thu nhập
- Chính sách kinh tế đối ngoại

- Thời tiết
- Sản lượng của nước ngoài
- Chiến tranh

Các biến ngoại sinh

**Nền
kinh tế
Vĩ mô**

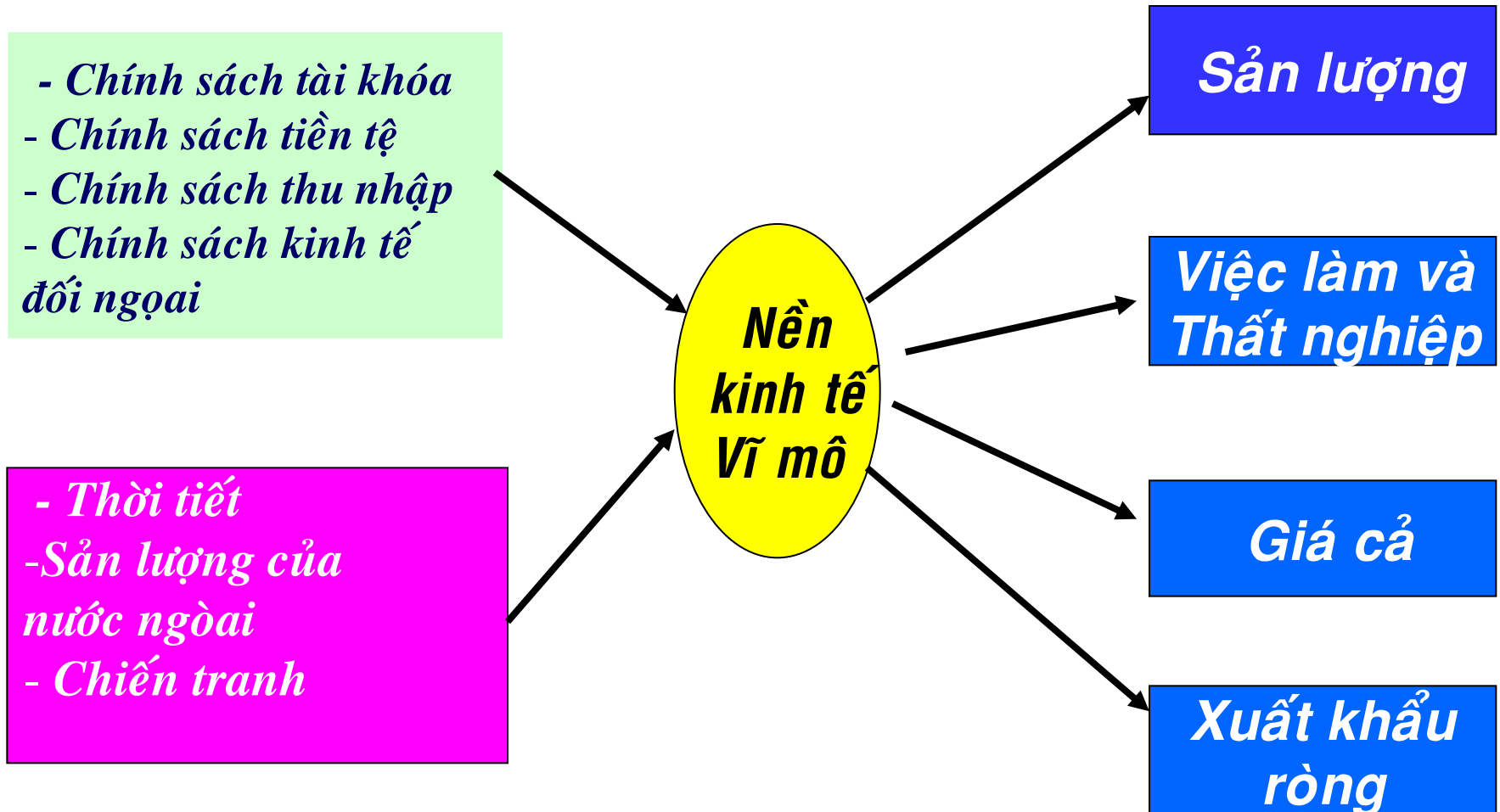
Các biến hệ quả

Sản lượng

**Việc làm và
Thất nghiệp**

Giá cả

**Xuất khẩu
ròng**



2.3. Tổng cung, tổng cầu.

■ Tổng cung (Aggregate Supply): AS

Tổng lượng hàng hóa và dịch vụ mà các doanh nghiệp trong nước sẵn sàng sản xuất và bán ra trong một thời kỳ nhất định.

Tổng cung phụ thuộc vào:

- + Mức giá chung của nền kinh tế
- + Năng lực sản xuất của quốc gia
- + Chi phí sản xuất
- + ...

2.3. Tổng cung, tổng cầu.

■ Tổng cầu (Aggregate Demand): AD

Tổng chi tiêu của người tiêu dùng, doanh nghiệp, chính phủ và nước ngoài đối với hàng hóa và dịch vụ của một quốc gia trong một thời kỳ nhất định. Nói cách khác, tổng cầu đo lường tổng chi tiêu của tất cả các thực thể khác nhau trong nền kinh tế.

Tổng cầu phụ thuộc vào:

- + Mức giá của nền kinh tế
- + Thu nhập của dân chúng
- + Chính sách chi tiêu, thuế của chính phủ
- + Khối lượng tiền tệ
- + ...

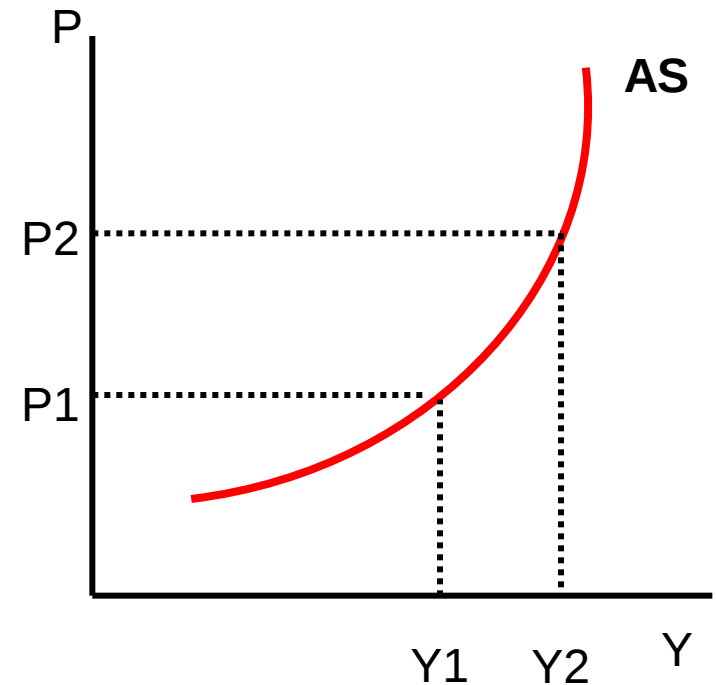
2.3. Tổng cung, tổng cầu.

□ Đường tổng cung và tổng cầu (theo giá):

■ Đường AS:

- ◆ Là đường phản ánh lượng hàng hóa và dịch vụ mà các doanh nghiệp sẵn sàng sản xuất tương ứng với mỗi mức giá.

- AS có hình dạng dốc lên



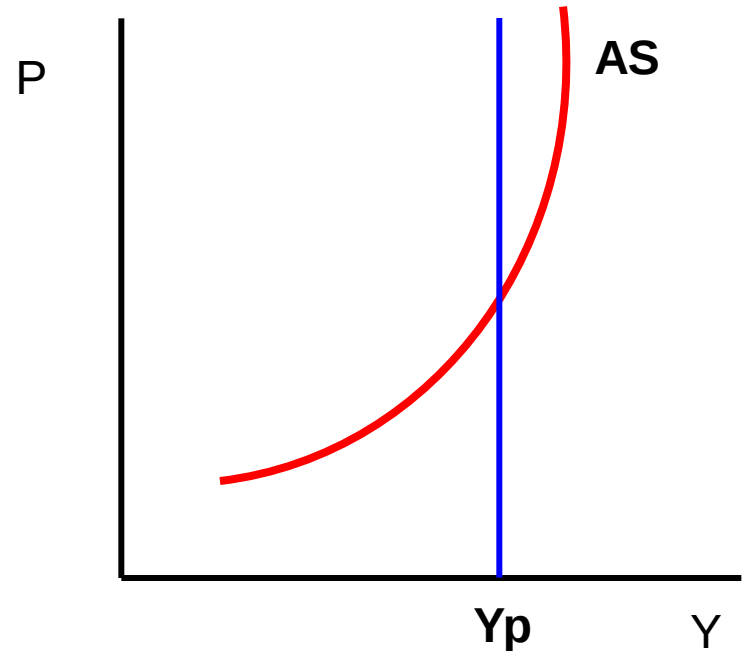
2.3. Tổng cung, tổng cầu.

- **Sản lượng tiềm năng (Y_p) và đường tổng cung trong dài hạn.**
 - ❖ *Sản lượng tiềm năng – Y_p (Potential Output):* Là mức sản lượng đạt được khi mức thất nghiệp thực tế trong nền kinh tế bằng với **“thất nghiệp tự nhiên”**. Hay nói cách khác, đó là mức sản lượng khi nền kinh tế phát huy có hiệu quả các nguồn lực của quốc gia.
 - ❖ Mức Y_p không phải là mức sản lượng cao nhất, và không cố định.
 - ❖ **“Thất nghiệp tự nhiên”**: là mức thất nghiệp luôn tồn tại trong nền kinh tế.

■ Đường AS ngắn hạn và dài hạn:

◆ Trong ngắn hạn:

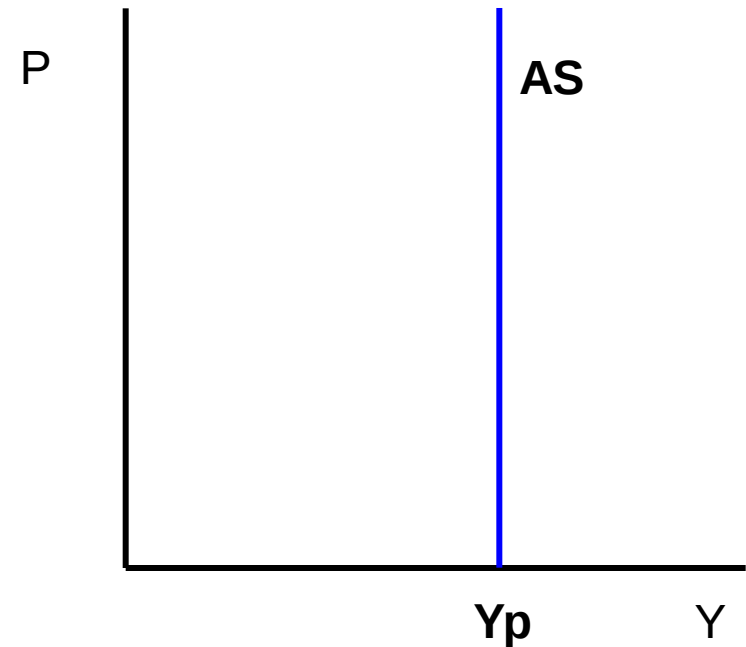
AS có hình dạng dốc lên với độ dốc tương đối lớn khi vượt qua Y_p



◆ Trong dài hạn:

AS thẳng đứng, trùng với Y_p

Hãy giải thích nguyên nhân sự khác nhau giữa đường AS ngắn hạn và dài hạn?

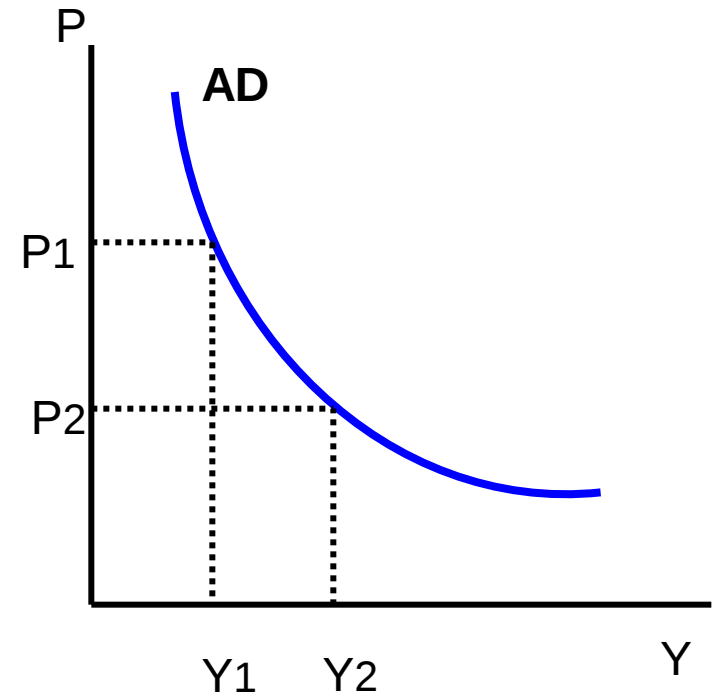


2.3. Tổng cung, tổng cầu.

■ Đường AD:

Là đường phản ánh lượng hàng hóa, dịch vụ mà các thực thể của nền kinh tế muốn mua tương ứng với các mức giá khác nhau.

AD có hình dạng dốc xuống



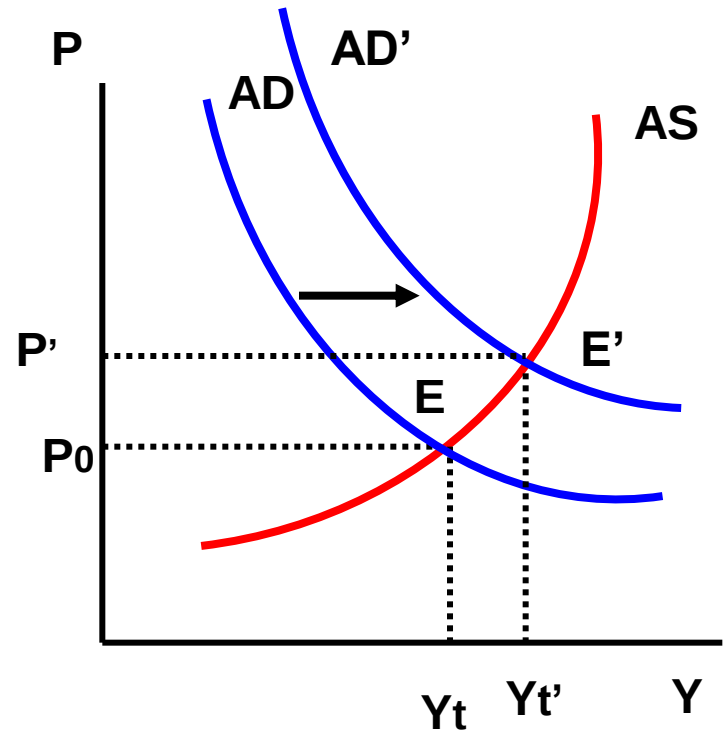
2.3. Tổng cung, tổng cầu.

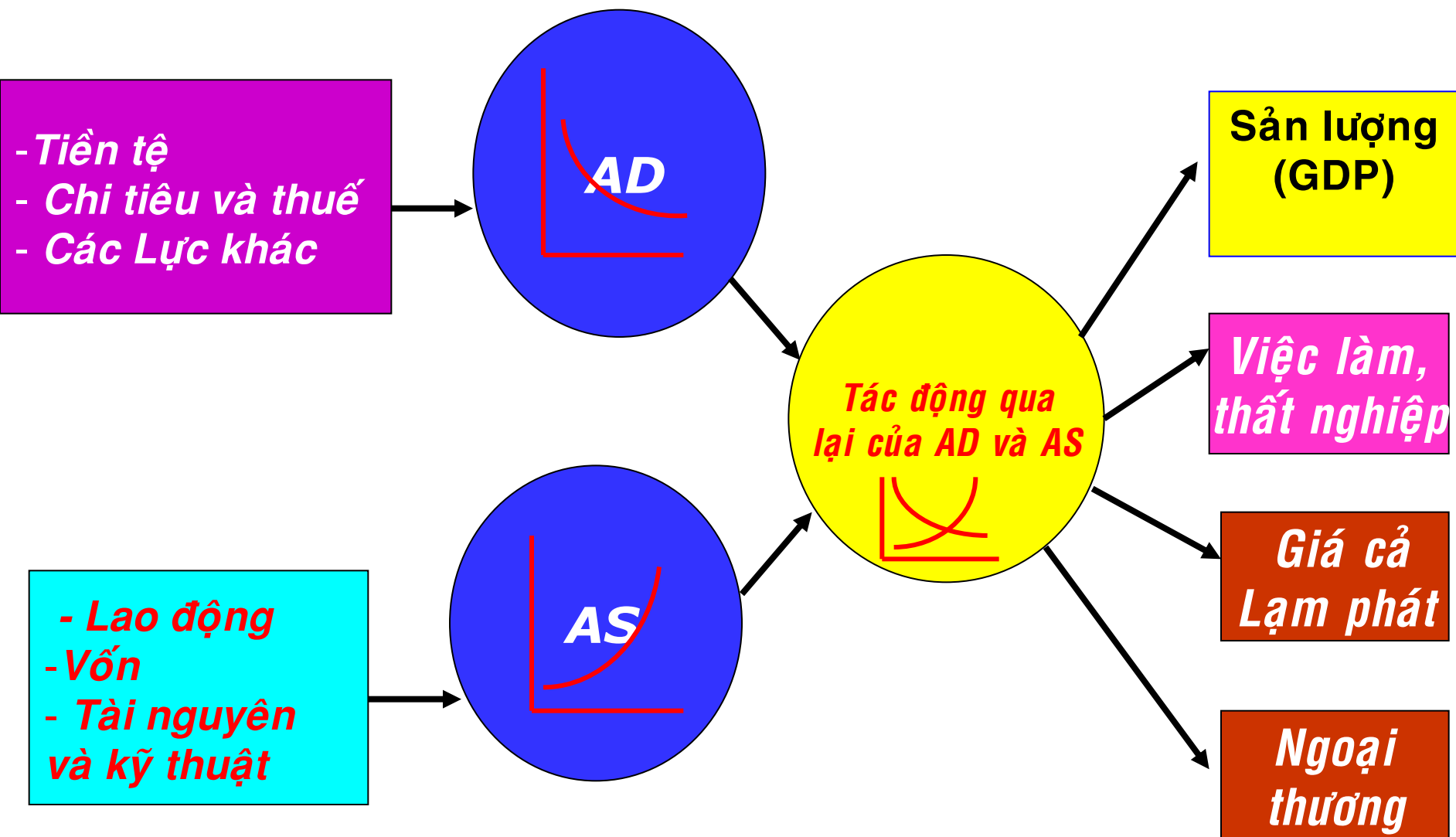
□ Cân bằng AD và AS

AD và AS tác động qua lại với nhau, xác định điểm cân bằng.

Tại E ta có: P_0 ; Y_t

Điểm cân bằng thay đổi khi có các yếu tố làm dịch chuyển AD và AS.





Tổng cung và tổng cầu quyết định các biến số
kinh tế vĩ mô chủ yếu

3. SỰ DỊCH CHUYỂN ĐƯỜNG AD VÀ AS VỚI NHỮNG MỤC TIÊU CỦA CHÍNH SÁCH KINH TẾ VĨ MÔ

❖ Ổn định kinh tế vĩ mô:

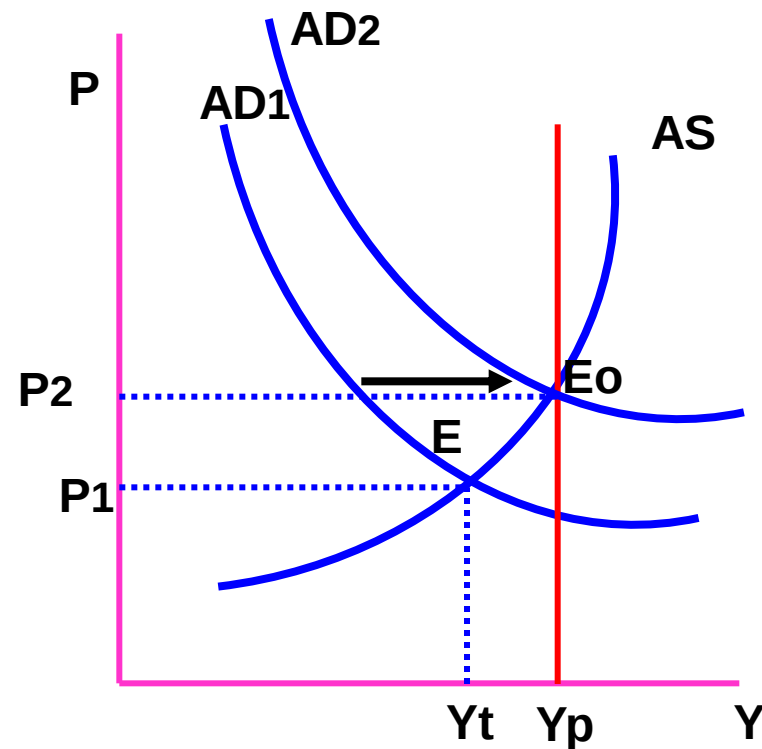
♦ Trường hợp : $Y_t < Y_p$

Nền kinh tế trong tình trạng:

- Suy thoái (recession)
- Thất nghiệp cao
- Lạm phát thấp

Trong ngắn hạn: thông thường tác động làm tăng AD
(*AD dịch chuyển sang phải*)

- ⇒ Sản lượng tăng,
- ⇒ Thất nghiệp giảm,
- ⇒ Lạm phát tăng.



3. SỰ DỊCH CHUYỂN ĐƯỜNG AD VÀ AS VỚI NHỮNG MỤC TIÊU CỦA CHÍNH SÁCH KINH TẾ VĨ MÔ

❖ Ổn định kinh tế vĩ mô:

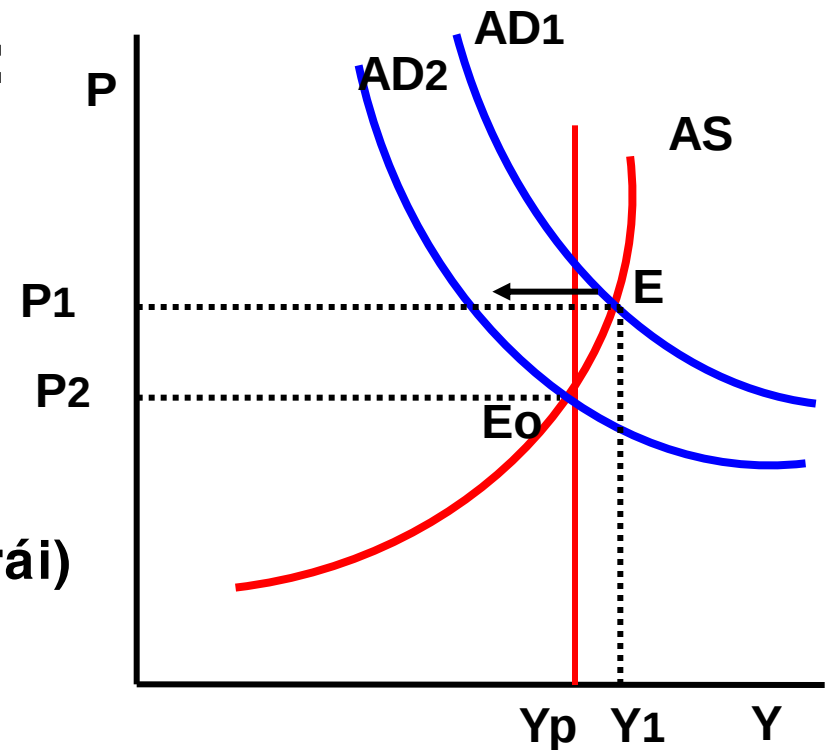
◆ Trường hợp: $Y_t > Y_p$

Nền kinh tế trong tình trạng:

- Tăng trưởng nóng
- Thất nghiệp thấp
- Lạm phát cao

Trong ngắn hạn: thông thường tác động làm giảm AD (đường AD dịch chuyển sang trái)

- ⇒ Sản lượng giảm,
- ⇒ Thất nghiệp tăng,
- ⇒ Lạm phát giảm.



3. SỰ DỊCH CHUYỂN ĐƯỜNG AD VÀ AS VỚI NHỮNG MỤC TIÊU CỦA CHÍNH SÁCH KINH TẾ VĨ MÔ

❖ Tăng trưởng kinh tế:

◆ Trường hợp: $Y_t < Y_p$

Vì lý do làm cho AS sụt giảm.

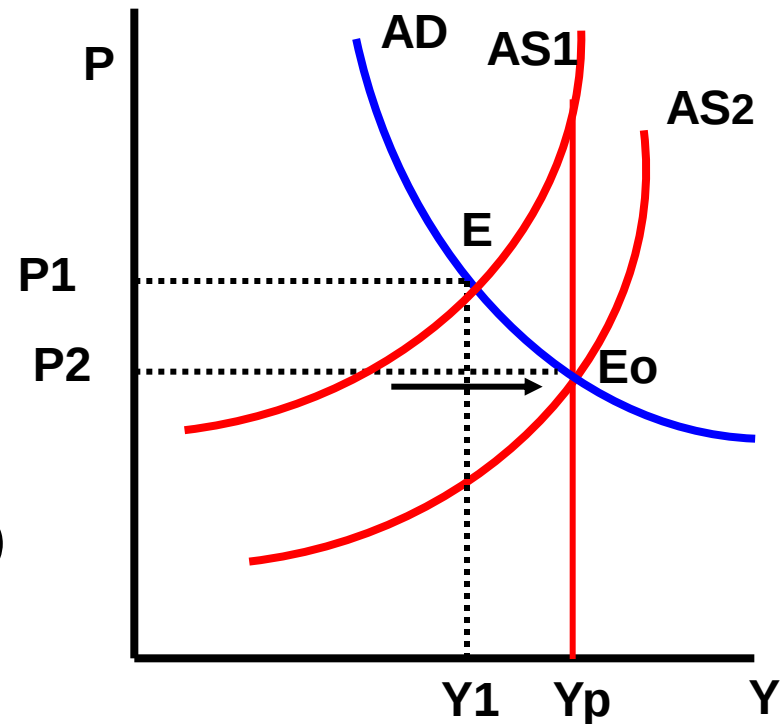
⇒ Nền kinh tế trong tình trạng:

- Suy thoái
- Thất nghiệp cao
- Lạm phát cao

◆ Sự gia tăng AS

(đường AS dịch chuyển sang phải)

- ⇒ Sản lượng tăng,
- ⇒ Thất nghiệp giảm,
- ⇒ Lạm phát giảm.



3. SỰ DỊCH CHUYỂN CỦA AD VÀ AS VỚI NHỮNG MỤC TIÊU CỦA CHÍNH SÁCH KINH TẾ VĨ MÔ

❖ **Tăng trưởng kinh tế:**

- ◆ Để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong dài hạn cần phải tác động gia tăng AS cùng với sự gia tăng năng lực sản xuất của nền kinh tế.

